

BẢNG ĐIỂM SINH VIÊN

Học phần : 0672014 - Cơ lý thuyết 1

STC : 2(30,0,0,0,0,0)

Lần thi : 2

Lớp :

Năm học : 2012-2013

Học kỳ : 1

STT	Họ và tên		MSSV	Ngày sinh	Điểm thi		Điểm TKHP	Ghi chú
					Giữa học kỳ	Cuối học kỳ		
1	Nguyễn Minh	Quý	3671031086	23/12/1993	4,00	1,50	2,30	
2	Bùi Văn	Định	3671031088	05/11/1994	5,00	,00	1,50	
3	Lê Đình	Đăng	3671031089	20/10/1994	6,00	1,00	2,50	
4	Võ Đình Công Tuấn	Anh	3671031091	23/12/1994	6,00	1,00	2,50	
5	Trần Doãn Út	Quyền	3671031096	20/05/1991	7,00	5,00	5,60	
6	Nguyễn Hoàng	Phú	3671031099	24/12/1994	2,00	3,00	2,70	
7	Nguyễn Văn	Cường	3671031117	20/09/1994	8,00	1,00	3,10	
8	Nguyễn Thanh	Hải	3671031121	24/01/1994	7,00	3,00	4,20	
9	Ngô Bình	Tâm	3671031122	28/05/1994	4,00	,00	1,20	
10	Huỳnh Văn	Huy	3671031125	16/10/1994	5,00	5,00	5,00	
11	Đào Tấn	Quân	3671031126	12/06/1994	6,00	,00	1,80	
12	Nguyễn Văn	Ninh	3671031129	05/06/1994	5,00	,50	1,90	
13	Lê Hoàng	Phúc	3671031130	04/09/1994	4,00	1,00	1,90	
14	Đặng Hữu	Lộc	3671031142	11/09/1994	6,00	,50	2,20	
15	Nguyễn Khắc Nguyên	Khang	3671031154	14/03/1993	5,00	4,00	4,30	
16	Vy Lê Thê	Thức	3671031166	26/10/1993	5,00	,00	1,50	
17	Nguyễn Văn	Pha	3671031174	20/06/1993	4,00	2,50	3,00	
18	Đỗ Tấn	Ý	3671031175	19/01/1993	7,00	5,00	5,60	
19	Võ Quang Minh	Nhật	3671031177	23/03/1994	1,00	,00	,30	
20	Trần Quang	Huy	3671031179	20/10/1994	1,00	,00	,30	
21	Nguyễn Văn	Quyền	3671031181	12/08/1994	7,00	2,00	3,50	
22	Lê Quang	Cầu	3671031212	18/10/1994	5,00	2,50	3,30	
23	Nguyễn Đức	Tài	3671031214	28/08/1994	6,00	,50	2,20	
24	Lê Đỗ Hoàng	Việt	3671031228	19/06/1993	2,00	5,00	4,10	
25	Phạm Tấn	Tài	3671031232	20/02/1994	,00	,00	,00	CT
26	Thái Văn	Lâm	3671031236	15/10/1994	4,00	,00	1,20	
27	Hồ Trí	Nghĩa	3671031241	18/04/1994	7,00	5,50	6,00	
28	Trần Trung	Cang	3671031254	26/12/1993	1,00	,00	,30	
29	Võ Hồng	Tuất	3671031260	20/02/1994	5,00	,00	1,50	
30	Nguyễn Sĩ	Tuấn	3671031261	10/11/1994	,00	,00	,00	CT
31	Trần Hoài	Nam	3671031268	23/03/1994	5,00	3,00	3,60	
32	Trần Minh	Cường	3671031576	26/11/1994	3,00	,50	1,30	
33	Nguyễn Thành	Long	3671031577	11/08/1992	3,00	,00	,90	
34	Nguyễn Ngọc	Quyền	3671031595	30/08/1993	3,00	2,00	2,30	
35	Phan	Huy	3671031873	13/09/1994	3,00	,00	,90	

Học phần : 0672014 - Cơ lý thuyết 1
Lớp :

STC : 2(30,0,0,0,0,0) Lần thi : 2
Năm học : 2012-2013 Học kỳ : 1

STT	Họ và tên	MSSV	Ngày sinh	Điểm thi		Điểm TKHP	Ghi chú
				Giữa học kỳ	Cuối học kỳ		

Tổng số : **SV**

TP. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 05 năm 2013

Người lập bảng điểm
(Họ tên và chữ ký)

Phòng Quản Lý Đào Tạo
(Họ tên và chữ ký)